|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng 02 năm 2025* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ**

**doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế”**

**trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2025**

Triển khai Kế hoạch số 3189/KH-UBND ngày 26/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế” giai đoạn đến 2025, định hướng đến năm 2030*;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế” trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (viết tắt là Đề án 996), cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Mục tiêu**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường đến các doanh nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp.

- Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ về đo lường cho cán bộ tham gia hoạt động đo lường.

**2. Nội dung thực hiện trong năm 2025**

***2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về hoạt động đo lường:***

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, phổ biến tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường.

- Tổ chức lồng ghép tham gia hội nghị, hội thảo đo lường; triển khai các hoạt động Kỷ niệm ngày Đo lường Việt Nam.

***2.2. Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp:***

- Thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hoá các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ đo lường.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia khi bộ tiêu chí được ban hành để đánh giá các lĩnh vực đo nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

***2.3. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh:***

Phát triển hạ tầng đo lường cấp tỉnh bảo đảm độ chính xác và tính liên kết chuẩn đo lường quốc gia.

***2.4. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường:***

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực.

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ, công chức, viên chức tham gia hoạt động đo lường của các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và doanh nghiệp.

***2.5. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp bảo đảm chất lượng sản phẩm hàng hóa:***

- Tổ chức khảo sát; tập huấn thực hiện bảo đảm Đo lường đối với phép đo, phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn tại doanh nghiệp.

- Hỗ trợ thực hiện xây dựng chương trình bảo đảm đo lường cho 01 (một) đơn vị (đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ).

*(Cụ thể trong phụ lục danh mục nhiệm vụ đính kèm)*

**II. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1.** Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ các nguồn: Ngân sách nhà nước, vốn tài trợ trong nước và ngoài nước, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**2.** Nguồn kinh phí thực hiện cho nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2025 theo Quyết định số 228/QĐ-SKHCN ngày 30/12/2024 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Tổng kinh phí thực hiện: 15.420.000 *(Mười lăm triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng).*

*(Đính kèm biểu chi tiết)*

**3.** Đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, lập kế hoạch và dự trù kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Khoa học và Công nghệ:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này bảo đảm hiệu quả, theo đúng quy định hiện hành; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai kế hoạch.

**2.** **Sở Tài chính:** Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ từ dự toán đầu năm 2025 bảo đảm theo quy định.

**3. Sở Thông tin và Truyền thông; Đài phát thanh và Truyền hình  
Ninh Thuận; Báo Ninh Thuận:** Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh.

**4. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan thực  
hiện các nội dung của kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch  
đến các doanh nghiệp; hướng dẫn và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thuộc ngành, địa phương quản lý để tham gia thực hiện.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về đo lường của doanh nghiệp thuộc ngành, địa phương quản lý khi tham gia Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân nhân tỉnh xem xét, giải quyết./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ Khoa học và Công nghệ;  - CT, PCT UBND tỉnh Nguyễn Long Biên;  - Các Sở, ban, ngành theo mục III;  - VPUB: LĐ, VXNV, KTTH;  - Lưu: VT. NY |  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Long Biên** |

**Phụ lục**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

**“TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN NĂM 2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /02/2025*

*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

| **TT** | **Nội dung, nhiệm vụ** | **Đơn vị**  **chủ trì** | **Đơn vị**  **phối hợp** | **Thời gian thực hiện** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về hoạt động đo lường** | | | | |
| - | Tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan của Đề án; tổ chức lồng ghép các hoạt động thông tin tuyên truyền về nội dung của Đề án cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. | Sở Khoa học và Công nghệ  *(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)* | - Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Ủy ban TĐC); Các đơn vị thuộc Ủy ban TĐC.  - Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. | Năm 2025 |
| **II** | **Triển khai thực hiện các nhiệm vụ** | | | | |
| 1 | Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp:  *Định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về đo lường.* | Sở Khoa học và Công nghệ  *(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)* | - Ủy ban TĐC; Các đơn vị thuộc Uỷ ban TĐC.  - Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. | Năm 2025 |
| 2 | Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh | | | | |
|  | Tiến hành khảo sát nhu cầu các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, kiểm định để có cơ sở hỗ trợ chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia trong giai đoạn tiếp theo. | Sở Khoa học và Công nghệ  *(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)* | Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. | Năm 2025 |
| 3 | Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường: *Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan trong và ngoài tỉnh, doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường.* | Sở Khoa học và Công nghệ  *(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)* | Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. | Năm 2025 |
| 4 | Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp bảo đảm chất lượng sản phẩm hàng hóa:  + *Khảo sát hướng dẫn bảo đảm Đo lường đối với phép đo, phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn tại doanh nghiệp.*  *+ Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về bảo đảm Đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn tại doanh nghiệp.*  *+ Hỗ trợ thực hiện xây dựng chương trình bảo đảm đo lường cho 01 đơn vị* | Sở Khoa học và Công nghệ  *(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)* | Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. | Năm 2025 |
| 5 | Các nhiệm vụ khác  *Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch; Báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.* | Sở Khoa học và Công nghệ  *(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)* | Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. | Năm 2025 |

**BIỂU CHI TIẾT**

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NÂNG CAO**

**NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN - NĂM 2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /02/2025*

*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Đơn giá (đồng)** | **Thành tiền (đồng)** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Tổ chức lớp phổ biến tuyên truyền các quy định của pháp luật về đo lường đối phương tiện đo, phép đo sử dụng trong khám chữa bệnh (01 ngày, số lượng học viên dự kiến: 40 người)** |  |  |  | **7.440.000** |  |
| - | Tiền thù lao giảng viên (Giảng viên là Chuyên viên chính) | Buổi | 2 | 1.000.000 | 2.000.000 |  |
| - | Thù lao trợ giảng | Buổi | 2 | 200.000 | 400.000 |  |
| - | Tiền photo đóng tập tài liệu | Bộ | 30 | 40.000 | 1.200.000 |  |
| - | Hỗ trợ cho những người tham dự không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp (120.000đồng/người/ngày x 20 người x 01 ngày) | Người x ngày | 20 | 120.000 | 2.400.000 |  |
| - | Nước uống cho học viên, giảng viên, trợ giảng và Ban tổ chức lớp học (10.000 đồng/người/ngày x 44 người x 01 ngày) | Người x ngày | 44 | 10.000 | 440.000 |  |
|  | Trang trí hội trường (dọn hội trường, chuẩn bị font màn, hoa trang trí) | Lần | 1 | 1.000.000 | 1.000.000 |  |
| **2** | **Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về bảo đảm đo lường đối với phương tiện đo; phép đo; lượng hàng đóng gói sẵn tại doanh nghiệp (02 doanh nghiệp-02 ngày)** |  |  |  | **5.500.000** |  |
| - | Tiền thuê xe | Ngày | 2 | 1.000.000 | 2.000.000 |  |
| - | Tiền thù lao giảng viên (Giảng viên là Chuyên viên) | Buổi | 4 | 600.000 | 2.400.000 |  |
| - | Thù lao trợ giảng | Buổi | 4 | 200.000 | 800.000 |  |
| - | Tiền photo đóng tập tài liệu (05 bộ/DN x 05 DN) | Bộ | 10 | 30.000 | 300.000 |  |
| **3** | **Khảo sát hướng dẫn bảo đảm Đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn tại doanh nghiệp (05 doanh nghiệp)** |  |  |  | **2.480.000** |  |
| *-* | Tiền phụ cấp công tác phí (03 người; 02 ngày) | Người x ngày | 6 | 80.000 | 480.000 |  |
| *-* | Tiền thuê xe | Ngày | 2 | 1.000.000 | 2.000.000 |  |
| **TỔNG CỘNG** | | | | | **15.420.000** |  |
| ***Bằng chữ: Mười lăm triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng.*** | | | | | | |

**\* Ghi chú:** Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ dự toán được giao và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định để thực hiện./.